

Thời gian : 13h00 - 05/10/2008

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUA TRÌNH & KTHP										ĐIỂM TỔNG KẾT		GHI CHÚ
				C	T	K	V	H	G	CN	N	E				
				15%				20%	15%			50%	SỐ	CHỮ		
1	K10.405.1375	Trần Công	Cao	24KD2	6				7	7			5	6	Sáu	
2	K10.404.4112	Lê Ngọc	Cánh	24KK8	6				7	6			3	5	Năm	
3	K11.C66.1608	Trương Công	Hung	K11KCD2	6				8	5			5	6	Sáu	
4	K10.455.0493	Phạm Công	Bảo	K11KKT2	7				7	6			5	6	Sáu	
5	K10.455.9161	Võ Trần	Vương	K11KKT2	6				8	6			6	6	Sáu	
6	K11.424.1035	Trần Văn	Thuận	K11QNH2	7				7	7		V	V	Vắng thi		
7	121322425	Thái Ngọc	An	K12KCD1	7				8	8			8	8	Tám	
8	121322437	Trương Hồng	Công	K12KCD1	6				8	7			6	7	Bảy	
9	121322474	Đỗ Thị Bích	Duyên	K12KCD1	6				7	7			8	7	Bảy	
10	121322482	Đào Nguyễn Phương	Hằng	K12KCD1	5				7	7			3	5	Năm	
11	121322492	Nguyễn Thị Thu	Hương	K12KCD1	7				8	7			6	7	Bảy	
12	121322495	Trương Thị Minh	Hà	K12KCD1	7				8	7			8	8	Tám	
13	121322499	Phan Thị Ngân	Hà	K12KCD1	5				7	8			7	7	Bảy	
14	121322510	Trần Hồ	Hạnh	K12KCD1	7				8	8			6	7	Bảy	
15	121322523	Dương Khánh	Hiền	K12KCD1	6				7	8			7	7	Bảy	
16	121322549	Dương Thị Thanh	Huyền	K12KCD1	7				8	8			7	7	Bảy	
17	121322557	Nguyễn Thị	Lê	K12KCD1	6				7	7			6	6	Sáu	
18	121322568	Trịnh Thị Khánh	Linh	K12KCD1	6				8	7			8	8	Tám	
19	121322580	Trần Thị Bích	Loan	K12KCD1	7				7	7			7	7	Bảy	
20	121322591	Đoàn Thị Hải	Lý	K12KCD1	7				7	7			7	7	Bảy	
21	121322600	Nguyễn Thị Lê	Mỹ	K12KCD1	7				7	7			6	7	Bảy	
22	121322613	Trương Thị Thu	Ngân	K12KCD1	6				7	7			3	5	Năm	
23	121322620	Lý Thị Hồng	Nga	K12KCD1	7				8	6			7	7	Bảy	
24	121322628	Nguyễn Thị Như	Ngọc	K12KCD1	6				8	7			6	7	Bảy	
25	121322651	Trương Thị Trà	Ni	K12KCD1	5				7	7			8	7	Bảy	
26	121322663	Nguyễn Phú Châu	Phi	K12KCD1	7				8	7			8	8	Tám	
27	121322670	Phan Thị Thanh	Phúc	K12KCD1	5				8	7			3	5	Năm	
28	121322679	Nguyễn Thị Thu	Quỳnh	K12KCD1	6				7	7			5	6	Sáu	
29	121322687	Trương Thị Thiện	Quyên	K12KCD1	7				8	8			8	8	Tám	
30	121322695	Lê Thị Ly	Sa	K12KCD1	7				8	7			8	8	Tám	
31	121322707	Đào Thị Phương	Thư	K12KCD1	7				8	7			7	7	Bảy	
32	121322718	Trần Nguyễn Chi	Thảo	K12KCD1	7				7	7			3	5	Năm	
33	121322733	Nguyễn Thị Phương	Thảo	K12KCD1	5				8	7			5	6	Sáu	
34	121322740	Phan Thị Thanh	Thê	K12KCD1	5				7	7			7	7	Bảy	

NGƯỜI LẬP

NGƯỜI KIỂM TRA

TRƯỞNG KHOA

Đà Nẵng, ngày 21/10/2008
PHÒNG ĐÀO TẠO

Thời gian : 13h00 - 05/10/2008

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUA TRÌNH & KTHP										ĐIỂM TỔNG KẾT		GHI CHÚ
				C	T	K	V	H	G	CN	N	E				
				15%				20%	15%			50%	SỐ	CHỮ		
35	121322751	Nguyễn Thị Thu	K12KCD1	7				8	8			7	7	Bảy		
36	121322762	Bùi Thị Thanh Thuý	K12KCD1	7				8	7			7	7	Bảy		
37	121322769	Nguyễn Thị Thuý	K12KCD1	7				7	8			5	6	Sáu		
38	121322778	Trần Ngọc Bích Trâm	K12KCD1	5				7	7			3	5	Năm		
39	121322785	Nguyễn Thị Thuý Trang	K12KCD1	6				7	8			4	6	Sáu		
40	121322786	Bùi Thị Thuý Trang	K12KCD1	7				8	7			7	7	Bảy		
41	121322796	Nguyễn Thị Hoàng Trang	K12KCD1	7				0	7			DC	DC	Đình chi		
42	121322802	Lê Thị Mai Trang	K12KCD1	6				7	7			8	7	Bảy		
43	121322819	Nguyễn Thị Kim Tuyền	K12KCD1	7				7	7			7	7	Bảy		
44	121322830	Lương Thị Bích Vân	K12KCD1	5				7	7			8	7	Bảy		
45	121322844	Đặng Thị Hồng Vy	K12KCD1	6				8	7			7	7	Bảy		
46	121322859	Nguyễn Thị Anh Đào	K12KCD1	5				0	7			1	2	Hai		
47	121322872	Phan Thị Mỹ Liên	K12KCD1	6				8	7			3	5	Năm		
48	121322887	Nguyễn Trần Châu Uy	K12KCD1	5				8	7			4	5	Năm		
49	121322916	Hoàng Quốc Lập	K12KCD1	5				7	7			7	7	Bảy		
50	121322921	Phạm Hồng Thuý	K12KCD1	7				8	7			8	8	Tám		
51	121322922	Nguyễn Thị Mi Sa	K12KCD1	7				7	8			7	7	Bảy		
52	121322412	Lý Thị Ngọc Anh	K12KCD2	7				8	7			5	6	Sáu		
53	121322427	Đặng Thị Kiều An	K12KCD2	8				7	7			4	6	Sáu		
54	121322438	Nguyễn Quỳnh Thuý Cao	K12KCD2	7				7	8			7	7	Bảy		
55	121322447	Trần Thục Chính	K12KCD2	6				7	7			3	5	Năm		
56	121322461	Nguyễn Thị Dịu	K12KCD2	6				7	7			3	5	Năm		
57	121322467	Nguyễn Thị Dung	K12KCD2	7				8	8			8	8	Tám		
58	121322475	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	K12KCD2	6				8	7			8	8	Tám		
59	121322483	Bùi Thị Thanh Hằng	K12KCD2	6				7	6			4	5	Năm		
60	121322494	Nguyễn Thị Thanh Hương	K12KCD2	7				7	7			8	8	Tám		
61	121322500	Võ Văn Hà	K12KCD2	5				8	7			8	7	Bảy		
62	121322512	Hoàng Thị Hạnh	K12KCD2	9				8	7			5	7	Bảy		
63	121322524	Lê Thị Thu Hiền	K12KCD2	8				8	8			8	8	Tám		
64	121322530	Nguyễn Thị Thuý Hiệp	K12KCD2	6				8	7			6	7	Bảy		
65	121322538	Nguyễn Thị Minh Hoa	K12KCD2	7				7	7			8	8	Tám		
66	121322550	Trần Thị Thương Huyền	K12KCD2	8				7	8			8	8	Tám		
67	121322558	Tăng Thị Mai Lan	K12KCD2	8				7	7			5	6	Sáu		
68	121322572	Lê Khánh Linh	K12KCD2	7				7	8			8	8	Tám		

NGƯỜI LẬP

NGƯỜI KIỂM TRA

TRƯỞNG KHOA

Đà Nẵng, ngày 21/10/2008
PHÒNG ĐÀO TẠO

Thời gian : 13h00 - 05/10/2008

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP	ĐIỂM QUA TRÌNH & KTHP										ĐIỂM TỔNG KẾT		GHI CHÚ
					C	T	K	V	H	G	CN	N	E				
					15%				20%	15%			50%	SỐ	CHỮ		
69	121322593	Trương Thị	Mai	K12KCD2	7				7	7			8	8	Tám		
70	121322614	Trần Nữ Mỹ	Ngân	K12KCD2	7				8	7			6	7	Bảy		
71	121322621	Hồ Thị Thùy	Nga	K12KCD2	5				7	8			7	7	Bảy		
72	121322629	Phan Văn	Nghĩa	K12KCD2	5				8	7			6	6	Sáu		
73	121322640	Cao Thị	Nhân	K12KCD2	6				8	8			8	8	Tám		
74	121322652	Lê	Ni	K12KCD2	6				7	7			2	4	Bốn		
75	121322664	Nguyễn Minh	Phượng	K12KCD2	7				8	7			4	6	Sáu		
76	121322671	Võ Kim	Phúc	K12KCD2	7				7	7			5	6	Sáu		
77	121322688	Phạm Thị	Quyên	K12KCD2	7				8	7			6	7	Bảy		
78	121322699	Trần Thị Kim	Tinh	K12KCD2	7				8	7			7	7	Bảy		
79	121322709	Nguyễn Thị Hương	Thơ	K12KCD2	6				8	6			3	5	Năm		
80	121322734	Phạm Thị Bích	Thảo	K12KCD2	6				8	6			P	P	Nợ HP		
81	121322742	Dương Đệ Lê	Thanh	K12KCD2	7				8	7			2	5	Năm		
82	121322752	Lê Thị	Thu	K12KCD2	7				7	8			8	8	Tám		
83	121322763	Trần Thị	Thuý	K12KCD2	6				8	7			7	7	Bảy		
84	121322771	Lương Thị Vân	Tiên	K12KCD2	6				7	8			6	7	Bảy		
85	121322780	Chu Quỳnh	Trâm	K12KCD2	9				7	5			4	6	Sáu		
86	121322797	Đào Thị Tuyết	Trang	K12KCD2	7				7	7			4	6	Sáu		
87	121322803	Nguyễn Thuý	Trang	K12KCD2	7				8	8			8	8	Tám		
88	121322821	Ngô Thị Lâm	Tuyền	K12KCD2	7				0	6			3	3	Ba		
89	121322832	Huỳnh Thị	Vân	K12KCD2	7				7	6			5	6	Sáu		
90	121322846	Dư Thị Hoà	Vy	K12KCD2	6				7	7			2	4	Bốn		
91	121322874	Đoàn Thị Hoài	Linh	K12KCD2	5				7	7			6	6	Sáu		
92	121322888	Cao Nguyễn Xuân	Phuong	K12KCD2	5				8	7			6	6	Sáu		
93	121322907	Phan Thị Thu	Trang	K12KCD2	6				8	7			3	5	Năm		
94	121322923	Bùi Thị	Thu	K12KCD2	7				7	7			8	8	Tám		
95	121322413	Nguyễn Thị Bích	Đào	K12KCD3	7				8	7			P	P	Nợ HP		
96	121322428	Lê Thị Tâm	Anh	K12KCD3	5				7	7			4	5	Năm		
97	121322476	Nguyễn Thị Thu	Giang	K12KCD3	7				8	8			8	8	Tám		
98	121322501	Phạm Thị Ngân	Hà	K12KCD3	7				8	8			8	8	Tám		
99	121322515	Nguyễn Thị Thanh	Hồng	K12KCD3	6				8	7			7	7	Bảy		
100	121322525	Trần Thị Ngọc	Hiền	K12KCD3	7				8	8			8	8	Tám		
101	121322531	Trần Thị	Hiếu	K12KCD3	7				7	7			7	7	Bảy		
102	121322539	Lê Thị	Hoa	K12KCD3	7				7	7			8	8	Tám		

Đà Nẵng, ngày 21/10/2008
PHÒNG ĐÀO TẠO

NGƯỜI LẬP

NGƯỜI KIỂM TRA

TRƯỞNG KHOA

Thời gian : 13h00 - 05/10/2008

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP	ĐIỂM QUA TRÌNH & KTHP										ĐIỂM TỔNG KẾT		GHI CHÚ
					C	T	K	V	H	G	CN	N	E				
					15%				20%	15%			50%	SỐ	CHỮ		
103	121322551	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	K12KCD3	5				8	7			8	7	Bảy		
104	121322561	Trần Thị Mai	Lan	K12KCD3	7				8	7			7	7	Bảy		
105	121322582	Nguyễn Thị Ngọc	Loan	K12KCD3	5				8	7			6	6	Sáu		
106	121322595	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	K12KCD3	5				8	8			8	8	Tám		
107	121322602	Nguyễn Trần Tiên	Nữ	K12KCD3	7				8	7			8	8	Tám		
108	121322615	Nguyễn Thị Kim	Ngân	K12KCD3	7				8	7			7	7	Bảy		
109	121322622	Võ Thị Tổ	Nga	K12KCD3	7				8	8			8	8	Tám		
110	121322631	Lê Thị Thảo	Nguyên	K12KCD3	7				7	8			4	6	Sáu		
111	121322641	Thân Trọng Minh	Nhật	K12KCD3	5				7	7			4	5	Năm		
112	121322655	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	K12KCD3	5				8	7			8	7	Bảy		
113	121322665	Văn Diễm	Phượng	K12KCD3	5				7	8			5	6	Sáu		
114	121322682	Hoàng Thị	Quỳnh	K12KCD3	7				7	8			8	8	Tám		
115	121322700	Mai Thị Thanh	Tâm	K12KCD3	5				7	8			4	5	Năm		
116	121322712	Nguyễn Thị Ngọc	Thương	K12KCD3	6				7	8			8	8	Tám		
117	121322728	Nguyễn Thị Phương	Thảo	K12KCD3	7				8	7			6	7	Bảy		
118	121322735	Dương Thị Thanh	Thảo	K12KCD3	5				7	7			6	6	Sáu		
119	121322743	Lê Kim Phước	Thanh	K12KCD3	6				7	7			8	7	Bảy		
120	121322753	Trần Thị	Thu	K12KCD3	7				7	6			8	7	Bảy		
121	121322764	Lê Thị Thanh	Thúy	K12KCD3	5				7	7			7	7	Bảy		
122	121322772	Phan Thị Nhã	Tiên	K12KCD3	5				7	7		P	P	Nợ HP			
123	121322782	Hoàng Thị Thanh	Trà	K12KCD3	6				7	7			5	6	Sáu		
124	121322788	Nguyễn Thị Thuý	Trang	K12KCD3	6				7	7			4	5	Năm		
125	121322798	Lý Thị Cẩm	Trang	K12KCD3	6				7	7			2	4	Bốn		
126	121322804	Huỳnh Thị Thuý	Trang	K12KCD3	5				7	7			7	7	Bảy		
127	121322823	Nguyễn Thị	Tuyết	K12KCD3	7				7	7			3	5	Năm		
128	121322834	Trần Thị Yến	Vi	K12KCD3	9				8	8			8	8	Tám		
129	121322860	Phan Thuý	An	K12KCD3	5				7	7			4	5	Năm		
130	121322861	Trần Thị	An	K12KCD3	0				0	0		P	P	Nợ HP			
131	121322889	Trần Thị Kim	Phượng	K12KCD3	6				8	7			8	8	Tám		
132	121322911	Phạm Thị Ái	Vinh	K12KCD3	5				7	0			4	4	Bốn		
133	121322918	Nguyễn Thị	Hằng	K12KCD3	7				8	7			7	7	Bảy		
134	121322925	Trần Ngọc	Tuấn	K12KCD3	7				7	8			7	7	Bảy		
135	121322432	Trịnh Thị Bích	Anh	K12KCD4	6				7	8			5	6	Sáu		
136	121322442	Trần Thị Lệ	Chi	K12KCD4	7				7	7			8	8	Tám		

Đà Nẵng, ngày 21/10/2008
PHÒNG ĐÀO TẠO

NGƯỜI LẬP

NGƯỜI KIỂM TRA

TRƯỞNG KHOA

Thời gian : 13h00 - 05/10/2008

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUA TRÌNH & KTHP										ĐIỂM TỔNG KẾT		GHI CHÚ
				C	T	K	V	H	G	CN	N	E				
				15%				20%	15%			50%	SỐ	CHỮ		
137	121322449	Lê Thị Thuỳ	Dương	K12KCD4	7				8	8			7	7	Bảy	
138	121322462	Lê Doãn Thuỳ	Dung	K12KCD4	6				7	7			6	6	Sáu	
139	121322470	Huỳnh Nguyễn Phương	Dung	K12KCD4	6				7	7			5	6	Sáu	
140	121322478	Trần Thị Lệ	Giang	K12KCD4	5				8	7			6	6	Sáu	
141	121322487	Nguyễn Thị Thuý	Hằng	K12KCD4	6				0	6			4	4	Bốn	
142	121322496	Võ Thị Thu	Hà	K12KCD4	7				7	8			7	7	Bảy	
143	121322518	Nguyễn Thị Thanh	Hồng	K12KCD4	7				7	8			5	6	Sáu	
144	121322526	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	K12KCD4	7				7	7			6	7	Bảy	
145	121322541	Trần Thị Hồng	Hoa	K12KCD4	6				8	7			7	7	Bảy	
146	121322554	Huỳnh Thị Thúy	Kiều	K12KCD4	7				7	7			8	8	Tám	
147	121322563	Nguyễn Thị Mai	Lan	K12KCD4	9				8	7			5	7	Bảy	
148	121322577	Lê Thị Như	Lệ	K12KCD4	7				8	7			6	7	Bảy	
149	121322583	Ngô Xuân	Long	K12KCD4	6				8	6			4	5	Năm	
150	121322597	Hoàng Kim	Minh	K12KCD4	7				8	6			7	7	Bảy	
151	121322609	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	K12KCD4	7				8	6			7	7	Bảy	
152	121322616	Nguyễn Thị Bích	Ngân	K12KCD4	6				8	7			7	7	Bảy	
153	121322623	Dương Thị Quỳnh	Nga	K12KCD4	7				8	7			8	8	Tám	
154	121322633	Nguyễn Thị Phương	Nguyên	K12KCD4	6				8	7			8	8	Tám	
155	121322645	Trần Thị Trà	Nhi	K12KCD4	7				8	7			7	7	Bảy	
156	121322656	Dương Thị Kim	Oanh	K12KCD4	7				7	7			8	8	Tám	
157	121322666	Thái Thị	Phượng	K12KCD4	7				7	7			7	7	Bảy	
158	121322673	Lê Thị	Phụng	K12KCD4	6				8	7			7	7	Bảy	
159	121322683	Nguyễn Hương	Quỳnh	K12KCD4	5				7	7			7	7	Bảy	
160	121322691	Nguyễn Thị Hồng	Sâm	K12KCD4	6				7	7			6	6	Sáu	
161	121322703	Phan Văn	Tân	K12KCD4	6				8	6			7	7	Bảy	
162	121322715	Đinh Thị Diệu	Thương	K12KCD4	7				8	7			7	7	Bảy	
163	121322730	Trần Thị Thu	Thảo	K12KCD4	7				8	6			7	7	Bảy	
164	121322736	Nguyễn Thị	Thắm	K12KCD4	6				8	8			8	8	Tám	
165	121322745	Nguyễn Lưu	Thùy	K12KCD4	7				8	8			6	7	Bảy	
166	121322758	Lê Thị Thu	Thuý	K12KCD4	6				8	6			8	7	Bảy	
167	121322760	Hoàng Thị Bích	Thuý	K12KCD4	7				8	6			8	8	Tám	
168	121322766	Phạm Thị	Thuý	K12KCD4	5				7	7			6	6	Sáu	
169	121322774	Huỳnh Văn	Tùng	K12KCD4	6				7	6			6	6	Sáu	
170	121322783	Nguyễn Nữ Huyền	Trang	K12KCD4	6				7	7			8	7	Bảy	

NGƯỜI LẬP

NGƯỜI KIỂM TRA

TRƯỞNG KHOA

Đà Nẵng, ngày 21/10/2008
PHÒNG ĐÀO TẠO

Thời gian : 13h00 - 05/10/2008

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUA TRÌNH & KTHP										ĐIỂM TỔNG KẾT		GHI CHÚ
				C	T	K	V	H	G	CN	N	E				
				15%				20%	15%			50%	SỐ	CHỮ		
171	121322792	Nguyễn Thị Thành	Trang	K12KCD4	6				8	7			8	8	Tám	
172	121322808	Hoàng Thị Tuyết	Trinh	K12KCD4	7				8	8			8	8	Tám	
173	121322826	Trần Thị Khánh	Vân	K12KCD4	6				8	7			8	8	Tám	
174	121322848	Nguyễn Lý	Vy	K12KCD4	6				7	8			8	8	Tám	
175	121322857	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	K12KCD4	5				7	6			5	6	Sáu	
176	121322865	Võ Huyền	Dung	K12KCD4	7				7	7			6	7	Bảy	
177	121322882	Vũ Thị	Ngọc	K12KCD4	6				7	7			7	7	Bảy	
178	121322893	Lê Ngọc	Thương	K12KCD4	5				8	6			7	7	Bảy	
179	121322913	Hồ Thị Thu	Hà	K12KCD4	6				8	7			6	7	Bảy	
180	121322919	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	K12KCD4	5				7	7			5	6	Sáu	
181	121322416	Nguyễn Anh	Đào	K12KCD5	9				8	7			8	8	Tám	
182	121322433	Văn Phương	Anh	K12KCD5	5				0	0			P	P	Nợ HP	
183	121322443	Trương Thị	Chi	K12KCD5	7				7	7			7	7	Bảy	
184	121322451	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	K12KCD5	9				7	7			7	7	Bảy	
185	121322469	Nguyễn Thị Kim	Dung	K12KCD5	7				8	8			7	7	Bảy	
186	121322472	Đỗ Thị	Duyên	K12KCD5	7				8	7			8	8	Tám	
187	121322479	Võ Thị Mỹ	Giang	K12KCD5	7				8	8			8	8	Tám	
188	121322497	Nguyễn Thị Trúc	Hà	K12KCD5	9				7	7			8	8	Tám	
189	121322505	Lê Việt	Hải	K12KCD5	9				8	7			6	7	Bảy	
190	121322519	Hồ Sinh	Hường	K12KCD5	9				8	7			8	8	Tám	
191	121322543	Nguyễn Thị Mỹ	Huệ	K12KCD5	7				8	7			7	7	Bảy	
192	121322564	Trần Thị Ngọc	Lan	K12KCD5	9				8	7			7	8	Tám	
193	121322578	Nguyễn Thị Hồng	Lệ	K12KCD5	9				8	8			8	8	Tám	
194	121322585	Cao Thành	Luân	K12KCD5	0				6	6			P	P	Nợ HP	
195	121322610	Nguyễn Thị Thuý	Ngân	K12KCD5	7				7	7			7	7	Bảy	
196	121322617	Ngô Hồng	Nga	K12KCD5	0				7	6			5	5	Năm	
197	121322635	Đặng Thị	Nguyên	K12KCD5	7				7	7			7	7	Bảy	
198	121322649	Lê Thị Cẩm	Nhung	K12KCD5	9				8	7			9	9	Chín	
199	121322661	Đặng Thị Mỹ	Phẩm	K12KCD5	9				8	7			7	8	Tám	
200	121322667	Nguyễn Thị Ánh	Phượng	K12KCD5	7				8	7			6	7	Bảy	
201	121322674	Hoàng Thị	Phụng	K12KCD5	7				8	7			7	7	Bảy	
202	121322692	Phạm Văn	Sơn	K12KCD5	9				7	7			6	7	Bảy	
203	121322704	Nguyễn Thị Minh	Tân	K12KCD5	9				8	7			9	9	Chín	
204	121322738	Phạm Việt	Thắng	K12KCD5	0				6	6			8	6	Sáu	

NGƯỜI LẬP

NGƯỜI KIỂM TRA

TRƯỞNG KHOA

Đà Nẵng, ngày 21/10/2008
PHÒNG ĐÀO TẠO

Thời gian : 13h00 - 05/10/2008

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP	ĐIỂM QUA TRÌNH & KTHP										ĐIỂM TỔNG KẾT		GHI CHÚ
					C	T	K	V	H	G	CN	N	E				
					15%				20%	15%			50%	SỐ	CHỮ		
205	121322748	Nguyễn Thị Hồng	Thụy	K12KCD5	6				7	6			6	6	Sáu		
206	121322759	Huỳnh Thị Thu	Thuỷ	K12KCD5	9				8	7			8	8	Tám		
207	121322776	Trương Tấn	Tú	K12KCD5	8				7	7			6	7	Bảy		
208	121322784	Phan Thị Thuỷ	Trang	K12KCD5	5				7	6			8	7	Bảy		
209	121322809	Huỳnh Thị Khánh	Trinh	K12KCD5	9				7	7			8	8	Tám		
210	121322836	Võ Thoại	Vi	K12KCD5	7				7	8			8	8	Tám		
211	121322851	Phạm Thị Như	Y	K12KCD5	7				8	9			9	9	Chín		
212	121322867	Nguyễn Nguyên Yên	Hương	K12KCD5	9				8	8			7	8	Tám		
213	121322884	Nguyễn Thị	Nhân	K12KCD5	7				7	7			7	7	Bảy		
214	121322914	Lê Thị	Loan	K12KCD5	7				7	7			8	8	Tám		
215	121322920	Phan Thị Minh	Phương	K12KCD5	7				7	6			6	6	Sáu		
216	111322926	Huỳnh Thị Kim	Chi	K12KCD6	7				7	6			8	7	Bảy		
217	121322436	Phạm Văn	Công	K12KCD6	9				8	7			7	8	Tám		
218	121322453	Trần Thị Mỹ	Diễm	K12KCD6	7				7	6			8	7	Bảy		
219	121322473	Lê Thị Mỹ	Duyên	K12KCD6	5				6	6			8	7	Bảy		
220	121322480	Nguyễn Hương	Giang	K12KCD6	7				7	6			7	7	Bảy		
221	121322490	Nguyễn Thị	Hương	K12KCD6	8				7	7			6	7	Bảy		
222	121322521	Bùi Văn	Hùng	K12KCD6	5				6	6			8	7	Bảy		
223	121322528	Lê Thị	Hiền	K12KCD6	9				8	7			8	8	Tám		
224	121322535	Nguyễn Duy	Hưng	K12KCD6	5				6	6			6	6	Sáu		
225	121322548	Phan Thị Thanh	Huyền	K12KCD6	9				8	7			8	8	Tám		
226	121322556	Trần Thị Phương	Lân	K12KCD6	9				8	7			7	8	Tám		
227	121322567	Nguyễn Thị	Liên	K12KCD6	7				8	7			8	8	Tám		
228	121322590	Dương Thị	Lý	K12KCD6	7				8	7			8	8	Tám		
229	121322599	Võ Thị Hoàng	Minh	K12KCD6	7				7	7			6	7	Bảy		
230	121322611	Huỳnh Thị Bảo	Ngân	K12KCD6	7				7	6			6	6	Sáu		
231	121322618	Nguyễn Thị Hằng	Nga	K12KCD6	7				7	7			8	8	Tám		
232	121322625	Phạm Thị Thuý	Ngọc	K12KCD6	5				6	7			7	7	Bảy		
233	121322650	Lương Thị Thuỷ	Nhung	K12KCD6	7				8	6			7	7	Bảy		
234	121322662	Phạm Thị	Phấn	K12KCD6	7				7	7			6	7	Bảy		
235	121322668	Nguyễn Đoàn Xuân	Phú	K12KCD6	7				5	7			7	7	Bảy		
236	121322675	Nguyễn Thị	Phụng	K12KCD6	5				6	7			7	7	Bảy		
237	121322685	Nguyễn Mỹ	Quyên	K12KCD6	7				7	6			8	7	Bảy		
238	121322694	Phan Thị Quỳnh	Sa	K12KCD6	9				8	7			7	8	Tám		

NGƯỜI LẬP

NGƯỜI KIỂM TRA

TRƯỞNG KHOA

Đà Nẵng, ngày 21/10/2008
PHÒNG ĐÀO TẠO

Thời gian : 13h00 - 05/10/2008

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUA TRÌNH & KTHP									ĐIỂM TỔNG KẾT		GHI CHÚ
				C	T	K	V	H	G	CN	N	E			
				15%				20%	15%			50%	SỐ	CHỮ	
239	121322717	Trần Hoài Thương	K12KCD6	7				7	7			6	7	Bảy	
240	121322732	Lê Thị Phương Thảo	K12KCD6	9				8	8			7	8	Tám	
241	121322739	Lưu Thị Thắng	K12KCD6	9				8	8			7	8	Tám	
242	121322750	Lê Thị Thu	K12KCD6	7				7	8			8	8	Tám	
243	121322768	Cao Thị Kim Thuý	K12KCD6	7				7	7			8	8	Tám	
244	121322777	Dương Thị Quỳnh Trâm	K12KCD6	7				7	7			5	6	Sáu	
245	121322795	Trần Thị Thuý Trang	K12KCD6	7				7	7			6	7	Bảy	
246	121322815	Hà Trung	K12KCD6	7				8	7			8	8	Tám	
247	121322840	Huỳnh Kỳ Vệ	K12KCD6	7				7	6			7	7	Bảy	
248	121322858	Lê Thị Hải Yến	K12KCD6	7				8	7			6	7	Bảy	
249	121322869	Hồ Thị Hồng	K12KCD6	9				8	8			8	8	Tám	
250	121322886	Nguyễn Thị Nhung	K12KCD6	9				7	6			7	7	Bảy	
251	121322905	Nguyễn Thị Huỳnh Trang	K12KCD6	5				7	6			7	7	Bảy	
252	121322915	Trương Văn Thịnh	K12KCD6	9				8	8			9	9	Chín	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ %
1	Số sinh viên đạt	237	94.05%
2	Số sinh viên nợ	15	5.95%
Tổng cộng :		252	100.00%

NGƯỜI LẬP

NGƯỜI KIỂM TRA

TRƯỞNG KHOA

Đà Nẵng, ngày 21/10/2008
PHÒNG ĐÀO TẠO

DƯƠNG T. Q. KHÁNH

HÀ TRÌNH P. LINH

ThS. NGUYỄN HỮU PHÚ

NGUYỄN ÂN